

Số: 110/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII); Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ; Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thống nhất hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao; xác định nhiệm vụ trọng tâm của các cấp từ tỉnh đến cơ sở để phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, thực hiện thắng lợi Nghị quyết, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo sự thống nhất, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân các cấp. Tập trung xây dựng kế hoạch, các giải pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả, phát huy dân chủ, huy động mọi nguồn lực để thực hiện hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính

trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn tỉnh để thực hiện thành công Nghị quyết số 11-NQ/TW, Nghị quyết số 99/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU.

Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung của các Nghị quyết số 11-NQ/TW, Nghị quyết số 99/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU tới các cấp, các ngành và nhân dân. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục hoàn thiện, thực hiện có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng thành công và vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; góp phần huy động và phân bổ, sử dụng có hiệu quả nhất mọi nguồn lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội, đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2020: Phấn đấu hoàn thiện một bước đồng bộ hơn hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo các chuẩn mực phổ biến của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế. Cơ bản bảo đảm tính đồng bộ giữa thể chế kinh tế và thể chế chính trị, giữa Nhà nước và thị trường; phát triển đồng bộ, đa dạng các loại thị trường. Thực hiện tăng trưởng xanh, bền vững, đảm bảo hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Giai đoạn 2020 - 2025: Hoàn thiện đồng bộ và vận hành có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đến năm 2025, xây dựng Tuyên Quang phát triển toàn diện và bền vững.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

Có biểu phân công chi tiết nhiệm vụ của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hoá thành kế hoạch công tác hàng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, đồng thuận thực hiện và giám sát quá trình triển khai kế hoạch.

3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thực hiện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này theo định kỳ hàng năm và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **15 tháng 11**.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

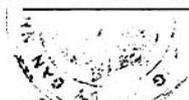
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH




Phạm Minh Huân

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, công việc cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 110 /KH-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyen Quang)

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa			
1	Quán triệt Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết, Chương trình hành động thành các Kế hoạch, chương trình, đề án, dự án	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017
2	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Nghị quyết 11-NQ/TW, Nghị quyết số 99/NQ-CP, Chương trình hành động số 17-CTr/TU, gắn với tuyên truyền Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyen Quang đến năm 2020, bổ sung Quy hoạch đến năm 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương, Báo Tuyên Quang, Đài PTTH tỉnh Tuyen Quang	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Hoàn thiện, thực hiện tốt thể chế về sở hữu			
3	Thực hiện đúng các quy định của Luật đất đai; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương và cơ quan liên quan	Năm 2017-2020
4	Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
5	Thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
6	Thực hiện tốt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản, Quy hoạch tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
7	Thực hiện các quy định về đầu tư vốn nhà nước, quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công; hoàn thiện hệ thống đăng ký quyền tài sản minh bạch, liên thông, dễ tiếp cận, nhất là đối với bất động sản	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
III	Hoàn thiện, thực hiện đầy đủ thể chế phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp			
8	Triển khai thực hiện tốt Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Từ 01/01/2018
9	Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý đầu tư công, đấu thầu, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
10	Thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên cấp thoát nước Tuyên Quang; thực hiện thoái vốn nhà nước tại 03 doanh nghiệp, gồm: Công ty cổ phần chế biến Lâm sản Tuyên Quang, Công ty cổ phần dịch vụ môi trường và quản lý đô thị Tuyên Quang. Thực hiện bàn giao đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước về Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước để thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần khoáng sản Tuyên Quang và Công ty cổ phần cơ khí Tuyên Quang	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
11	Hoàn thành sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp thuộc tỉnh quản lý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo phương án đã được phê duyệt
12	Thực hiện Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2018-2020
13	Xây dựng kế hoạch cải cách thủ tục hành chính nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác công chứng, chứng thực, đăng ký tài sản đảm bảo.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2018-2020
14	Đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trọng tâm là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2018-2020
15	Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017-2020

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
16	Tăng cường công tác tuyên truyền kinh tế tập thể, chủ trương về phát triển kinh tế tập thể; cung cấp cho các HTX, DN thành viên những thông tin về thị trường, giá cả, công nghệ, các chính sách và văn bản mới ban hành	Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
17	Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích, phát triển hợp tác xã, kinh tế trang trại, khuyến khích phát triển liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ và xây dựng cánh đồng mẫu lớn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
18	Xây dựng mô hình chuỗi liên kết từ sản xuất-chế biến-tiêu thụ sản phẩm cho các hợp tác xã	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
19	Thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị và doanh nghiệp	Hàng năm
20	Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
21	Thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh Tuyên Quang	Trung tâm xúc tiến Đầu tư tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
22	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
IV	Hoàn thiện, thực hiện đầy đủ thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường			
23	Thực hiện tốt các quy định về phí, lệ phí theo hướng chuyển sang áp dụng giá dịch vụ phù hợp với cơ chế thị trường	Sở Tài chính, các sở, ngành	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
24	Công khai minh bạch thông tin về thị trường quyền sử dụng đất; rà soát, điều chỉnh khung giá quyền sử dụng đất phù hợp với thị trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
25	Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong tiếp cận các nguồn lực công, mua sắm và đầu tư công	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
26	Tổ chức thực hiện tốt công tác điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và thị trường tiền tệ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thực hiện theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
27	Quản lý hiệu quả thị trường ngoại hối, thị trường vàng, giảm tình trạng đô la hóa, vàng hóa trong nền kinh tế	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
28	Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; Đề án "Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020"	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
29	Hiện đại hóa công nghệ ngân hàng; triển khai, ứng dụng các dịch vụ thanh toán mới, hiện đại, chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng và công nghệ, góp phần thúc đẩy thương mại điện tử phát triển và đáp ứng tốt hơn nhu cầu thanh toán của khách hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh mạng trong thanh toán và sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
30	Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
31	Xây dựng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật- Công nghệ Tuyên Quang thành trường trọng điểm để đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ cao.	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật- Công nghệ Tuyên Quang	Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan	Năm 2017-2020
32	Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại, đưa một số sản phẩm chủ lực của tỉnh và Chương trình xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam, tiến đến xuất khẩu.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017-2020
33	Xây dựng và đưa vào hoạt động mạng WAN tốc độ cao, liên kết các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong tỉnh và kết nối với Trung ương đảm bảo an toàn, bảo mật.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2018-2020
34	Xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về sinh học, cơ giới hóa, sản xuất công nghệ cao, bảo quản, chế biến sau thu hoạch các nông sản hàng hóa có lợi thế của tỉnh gắn với tiêu chuẩn trong nước và xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2018-2020
35	Tăng cường quản lý chất lượng giống, vật tư, hàng hóa và vệ sinh an toàn thực phẩm nông nghiệp nhằm đảm bảo sự cạnh tranh công bằng, nâng cao chất lượng hàng hóa đáp ứng yêu cầu hội nhập.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2018-2020
36	Thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ yếu và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017-2021

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
37	Xây dựng Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất tại địa phương đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động đấu giá tài sản tại địa phương, hướng dẫn trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan; hướng dẫn trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.	Sở Tư pháp	Sở Tài chính, Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017-2020
V	Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu			
38	Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 16/02/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
39	Tiếp tục thực hiện điều chỉnh và bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025; các quy hoạch ngành, lĩnh vực	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
40	Tích cực thực hiện các Kế hoạch hành động về phát triển bền vững và tăng trưởng xanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
41	Triển khai thực hiện Chương trình hợp tác liên kết phát triển vùng giữa hai tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang.	Các cơ quan liên quan	Các cơ quan liên quan	Năm 2017-2020

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
42	Thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Y tế sau khi được phê duyệt	Sở Y tế	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan	Năm 2018-2020
43	Thực hiện tốt Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về <i>phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn</i>	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2016-2020
44	Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, tích cực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tiêu dùng thân thiện với môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
45	Thực hiện các dự án điều tra cơ bản, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về bảo vệ môi trường trong công tác xử lý ô nhiễm, khắc phục suy thoái, sự cố môi trường và biến đổi khí hậu.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
46	Đẩy mạnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	Hàng năm
47	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
48	Thực hiện tốt Quy hoạch tổng thể phát triển thể dục, thể thao tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các cơ quan liên quan	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
49	Nghiên cứu xây dựng, thực hiện Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017-2020, định hướng đến 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Công thương, Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện	Năm 2017-2020
50	Tập trung nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và huy động các nguồn lực toàn xã hội cho hoạt động giảm nghèo bền vững	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
51	Thực hiện rà soát, phát triển, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại các đơn vị sử dụng lao động, thực hiện tốt chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đảm bảo quyền lợi cho người lao động	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị, doanh nghiệp.	Năm 2017-2020
52	Thực hiện chiến lược quốc gia về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
53	Xây dựng các kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn các công trình, dự án kinh tế trọng điểm, khu công nghiệp.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
54	- Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững mạnh; - Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
55	Xây dựng và thực hiện phương án diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch của Quân khu 2

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
56	Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
57	Làm tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm, bảo đảm đủ chỉ tiêu, chất lượng; phối hợp tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho quân nhân xuất ngũ về địa phương.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
VI	Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế			
58	Đề xuất các giải pháp đổi mới công tác xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, nâng cao năng lực phòng ngừa, giải quyết tranh chấp thương mại	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
59	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là các cam kết thương mại quốc tế của Việt Nam với các nước.	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	Hàng năm
60	Thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 12/02/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
61	Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực về hội nhập kinh tế quốc tế; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm, thương hiệu tại các sự kiện có yếu tố nước ngoài.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
62	Tiếp nhận thông tin từ Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài về các sự kiện, hoạt động kinh tế (hội nghị, diễn đàn doanh nghiệp, hội chợ, triển lãm quốc tế...) để cung cấp cho Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên
63	Tiếp tục thúc đẩy quan hệ hợp tác hữu nghị với các địa phương, các tổ chức quốc tế trong cộng đồng ASEAN và các nước trên thế giới.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
VII Nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện thể chế của chính quyền các cấp				
64	Tiếp tục triển khai Kế hoạch chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Sở, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên
65	Triển khai sắp xếp cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo quy định và hướng dẫn của Trung ương
66	Thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, các kế hoạch của Chính phủ, của Tỉnh ủy.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch được duyệt
67	Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính theo kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của tỉnh.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên
68	Xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính huyện Sơn Dương để thành lập huyện mới.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Sơn Dương	Sau khi Đề án được phê duyệt
69	Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND các cấp	Năm 2017-2020

STT	Nhiệm vụ và nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
70	Tổ chức thực hiện các quy định trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, quy chế dân chủ ở cơ sở; hạn chế đến mức tối đa tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người...	Các sở, ban, ngành; UBND các cấp	Các sở, ban, ngành; UBND các cấp	Thường xuyên
71	Tham mưu triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội có trọng tâm, trọng điểm theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch Thanh tra
72	Tập trung giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế; Phần đầu đạt tỷ lệ trên 95% tạo điều kiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho nhà đầu tư triển khai dự án.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên